



Phụ lục I

**HƯỚNG DẪN XÉT CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI
TÍN CHỈ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ**

(Kèm theo Thông báo số 702/TB-ĐHSPKT ngày 04 tháng 3 năm 2025
của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ SỐ TÍN CHỈ ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CHUYỂN ĐỔI

1. Đối tượng

a) Đối tượng A: Học viên đã học một CTĐT thạc sĩ khác.

b) Đối tượng B: Học viên đã tốt nghiệp một trong các CTĐT chuyên sâu đặc thù. Chương trình có khối lượng học tập từ 150 tín chỉ trở lên đối với người đã tốt nghiệp trung học phổ thông và tương đương hoặc có khối lượng học tập từ 30 tín chỉ trở lên đối với người đã tốt nghiệp trình độ đại học được xếp vào ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù.

c) Đối tượng C: Học viên đã đăng ký học trước một số học phần ở CTĐT thạc sĩ cùng cơ sở đào tạo.

d) Đối tượng D: Học viên đã từng học nghiên cứu sinh tại cùng cơ sở đào tạo, bị thôi học và có nguyện vọng được tiếp tục theo học CTĐT thạc sĩ ngành tương ứng nếu đáp ứng những quy định của Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành.

2. Số tín chỉ được công nhận và chuyển đổi

a) Đối với đối tượng A và đối tượng B: Số tín chỉ được công nhận và chuyển đổi không vượt quá 30 tín chỉ.

b) Đối với đối tượng C: Số tín chỉ được công nhận và chuyển đổi không vượt quá 15 tín chỉ.

c) Đối với đối tượng D: Số tín chỉ được công nhận và chuyển đổi không vượt quá 50% tổng khối lượng của các học phần.

II. YÊU CẦU VỀ CÁC HỌC PHẦN ĐƯỢC XÉT CÔNG NHẬN VÀ CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ

1. Đáp ứng chuẩn đầu ra, yêu cầu về giảng viên (giảng viên giảng dạy môn học từ trình độ tiến sĩ trở lên), khối lượng học tập và các yêu cầu khác của học phần trong chương trình đào tạo thạc sĩ.

2. Học viên phải xuất trình được Đề cương chi tiết học phần đã học (bản có xác nhận của đơn vị đào tạo).

3. Điểm đánh giá từ C trở lên (hoặc từ 2 điểm trở lên đối với thang điểm 4 hoặc từ 5,5 điểm trở lên đối với thang điểm 10).

4. Học viên phải xuất trình được Bảng điểm kết quả học tập hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành học phần hợp quy tại CTĐT thạc sĩ/tiến sĩ của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh hoặc một cơ sở đào tạo thạc sĩ hợp pháp khác.

5. Thời điểm hoàn thành không quá 05 năm tính từ thời điểm học tới thời điểm xét công nhận, chuyển đổi.

III. THỰC HIỆN XÉT VÀ CÔNG NHẬN

1. Điều kiện, tiêu chí đánh giá công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ do Hội đồng chuyên môn xem xét.

2. Hội đồng chuyên môn được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng, bao gồm 01 Chủ tịch, 01 Thư ký và các uỷ viên, trong đó có ít nhất 02 cán bộ cơ hữu cùng chuyên môn ngành đào tạo được xét. Trường hợp một Hội đồng chuyên môn xét chung cho nhiều ngành thì số lượng uỷ viên tùy thuộc số chuyên ngành học viên xin chuyển đổi tín chỉ, mỗi ngành có ít nhất một uỷ viên.

3. Các thành viên Hội đồng chuyên môn phải có học vị tiến sĩ từ 01 năm trở lên, đáp ứng các tiêu chuẩn của giảng viên giảng dạy trình độ thạc sĩ.

4. Hội đồng chuyên môn căn cứ vào đối tượng nộp hồ sơ (Mục I.1), số tín chỉ được công nhận và chuyển đổi (Mục I.2), hồ sơ học viên nộp, CTĐT thạc sĩ hiện hành, các yêu cầu xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ (Mục II) và Danh mục các môn học tương đương CTĐT đại học và thạc sĩ để xem xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ cho học viên.

5. Các học phần được công nhận và chuyển đổi được ghi nhận trong Bảng kết quả học tập toàn khoá của học viên (ghi rõ tên môn học, số tín chỉ của từng môn học, tên cơ sở đào tạo và ghi “Miễn” ở cột điểm số).

6. Hiệu trưởng ký quyết định công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ CTĐT thạc sĩ.